

II. VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1617/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 19 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp quản lý hoạt động các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện;

Căn cứ Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý sử dụng con dấu;

Căn cứ Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng pháo;

Căn cứ Nghị định số 56/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016

về quản lý và sử dụng con dấu, Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 quy định về quản lý, sử dụng pháo;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 6284/TTr-CAT-QLHC ngày 14 tháng 11 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý hoạt động các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.
2. Thay thế các Quyết định: Quyết định số 1316/QĐ-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang về việc ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự đối với các cơ sở kinh doanh ngành, nghề kinh doanh có điều kiện trên địa bàn tỉnh Hà Giang; Quyết định số 274/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc ban hành Quy chế phối hợp quản lý đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.
3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Phan Huy Ngọc

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

**Phối hợp quản lý hoạt động các ngành, nghề đầu tư kinh doanh
có điều kiện về an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1617/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, phương thức, trách nhiệm phối hợp của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường trong quản lý hoạt động các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự (ANTT) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường có liên quan đến việc thành lập, cấp phép, đăng ký, quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT đối với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 3. Mục đích phối hợp

1. Công tác phối hợp quản lý nhà nước đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với các cơ sở kinh doanh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo hướng:

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước đối với các cơ sở kinh doanh;
- Phân định rõ trách nhiệm giữa các cơ quan trong công tác quản lý nhà nước đối với cơ sở kinh doanh;
- Tăng cường vai trò giám sát của xã hội đối với cơ sở kinh doanh.

2. Phát hiện và xử lý kịp thời những cơ sở lợi dụng việc kinh doanh để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật; ngăn chặn, hạn chế những tác động tiêu cực do hoạt động kinh doanh của cơ sở kinh doanh gây ra cho xã hội.

3. Đề xuất ban hành cơ chế, chính sách để khuyến khích các cơ sở kinh doanh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang phát triển phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 4. Nguyên tắc phối hợp

1. Công tác phối hợp quản lý hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang phải bảo đảm tuân thủ theo quy định của pháp luật và tạo điều kiện để các cơ sở đầu tư kinh doanh hoạt động theo đúng quy định góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế tại địa phương. Nghiêm cấm mọi hành vi sách nhiễu, gây phiền hà, ảnh hưởng đến hoạt động đầu tư kinh doanh của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

2. Công tác phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan tham gia phối hợp đã được pháp luật quy định và yêu cầu công tác quản lý hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

3. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ quản lý hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan có trách nhiệm chủ động phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan để bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ trong chỉ đạo, điều hành giữa các cơ quan quản lý của tỉnh.

4. Việc phối hợp lực lượng kiểm tra và xử lý vi phạm đối với các cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo từng vụ việc phải căn cứ vào nguồn thông tin và công tác thanh tra, kiểm tra của từng cơ quan, đơn vị và do cơ quan, đơn vị đó yêu cầu bằng văn bản.

Điều 5. Nội dung phối hợp

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh; đề xuất, kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

2. Phổ biến tuyên truyền, giáo dục pháp luật đối với hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT cho các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động đầu tư kinh doanh và thành lập, cấp phép, đăng ký, quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

3. Cung cấp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước tham gia thực hiện Quy chế này.

4. Phối hợp thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; phát hiện và xử lý vi phạm đối với các hành vi vi phạm theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

5. Tổ chức sơ, tổng kết đánh giá kết quả công tác phối hợp, rút kinh nghiệm và đề xuất kiến nghị (nếu có).

6. Báo cáo định kỳ việc thực hiện các thủ tục hành chính trong công tác cấp phép, đăng ký, quản lý; kết quả kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm đối với hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh.

Điều 6. Phương thức phối hợp

1. Công an tỉnh là cơ quan chủ trì, các cơ quan khác có trách nhiệm thường xuyên phối hợp với Công an tỉnh, phân công đầu mối (lãnh đạo, chuyên viên) theo dõi, giải quyết các công việc có liên quan đến công tác phối hợp, quản lý; xử lý các vấn đề có liên quan đến hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo chức năng, nhiệm vụ được giao và tổng hợp thông tin, số liệu định kỳ hằng năm hoặc đột xuất gửi về Công an tỉnh để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công an.

2. Cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp thường xuyên, kịp thời trao đổi thông tin, đề xuất các nội dung cần phối hợp; thông tin đến hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh; kết quả công tác quản lý; các đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo chức năng, phạm vi quản lý của từng đơn vị.

3. Để bảo đảm công tác phối hợp được kịp thời, các cơ quan có thể trao đổi thông tin thông qua hình thức bằng văn bản; hệ thống thông tin điện tử; tổ chức hội nghị hoặc các hình thức khác.

4. Đối với từng chuyên đề, vụ việc cụ thể cần sự phối hợp giữa các cơ quan có liên quan thì đơn vị chủ trì có trách nhiệm bảo đảm tính pháp lý và trình tự, thủ tục đối với các chuyên đề, vụ việc; chịu trách nhiệm về các điều kiện trong quá trình phối hợp.

Chương II CƠ CHẾ PHỐI HỢP

Điều 7. Phối hợp trao đổi, cung cấp, công khai thông tin

1. Định kỳ, hằng quý (*trước ngày 15 tháng cuối quý*) các cơ quan đăng ký kinh doanh và cơ quan quản lý nhà nước đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT có trách nhiệm sau:

a) Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh cung cấp thông tin liên quan đến nội dung đăng ký thành lập doanh nghiệp có đăng ký mã ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT hoặc thông tin về giải thể, thu hồi Giấy đăng ký doanh nghiệp; cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã cung cấp thông tin liên quan đến nội dung đăng ký hộ kinh doanh hoặc thông tin giải thể, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh có đăng ký mã ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT (*bao gồm: Tên doanh nghiệp, tên cơ sở kinh doanh; địa chỉ; ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT đăng ký; người đại diện theo pháp luật, chủ hộ kinh doanh*) để phối hợp quản lý nhà nước đối với cơ sở đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

b) Cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành (*Công an tỉnh Tuyên Quang nơi cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT*) cung cấp đến cơ quan đăng ký kinh doanh các thông tin về việc cấp mới, cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT hoặc thông tin về thu hồi, tước Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT và các cơ quan chức năng phối hợp quản lý nhà nước đối với ngành, nghề đầu tư

kinh doanh có điều kiện về ANTT để có thông tin phối hợp quản lý đối với cơ sở kinh doanh.

c) Ủy ban nhân dân cấp xã cung cấp đến cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành, cơ quan đăng ký kinh doanh thông tin về hành vi vi phạm pháp luật của cơ sở trên địa bàn đã bị các cơ quan chức năng xử lý vi phạm và thông tin về việc chấp hành pháp luật của cơ sở kinh doanh để phối hợp quản lý.

2. Các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành có chức năng quản lý các ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT chủ động xây dựng cơ sở dữ liệu về cơ sở kinh doanh hoạt động trong ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước được phân công; xây dựng phương án, hình thức trao đổi thông tin về cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT với các cơ quan đầu mối khác để có thông tin phục vụ nhiệm vụ quản lý nhà nước của mình. Thực hiện công khai thông tin về tình hình hoạt động của các cơ sở ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Hình thức, phương tiện trao đổi, cung cấp, công khai thông tin

1. Các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành có chức năng quản lý các ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT có trách nhiệm ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện trao đổi, cung cấp, công khai thông tin của tổ chức, cá nhân hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT thông qua Hệ thống quản lý văn bản điều hành, trừ trường hợp thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước.

2. Trường hợp có sự cố kỹ thuật không cung cấp thông tin qua mạng điện tử hoặc hộp thư điện tử thì việc trao đổi, cung cấp thông tin được thực hiện bằng văn bản.

Điều 9. Phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm giám sát và giải quyết khiếu nại tố cáo

1. Tổ chức thành lập đoàn kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT nhằm phát hiện,

xử lý vi phạm đối với các hành vi vi phạm theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật, bên chủ trì có yêu cầu phối hợp tham gia thì gửi yêu cầu bằng văn bản; đơn vị nhận được yêu cầu phối hợp phải có trách nhiệm bố trí lực lượng tham gia đoàn kiểm tra theo quy định.

3. Phối hợp xử lý vi phạm

a) Khi tiếp nhận hoặc phát hiện thông tin cơ sở hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT có dấu hiệu vi phạm pháp luật, cơ quan phát hiện hoặc tiếp nhận thông tin có trách nhiệm xác minh, xử lý vi phạm theo thẩm quyền. Trường hợp không thuộc thẩm quyền thì chuyển đến cơ quan chức năng có thẩm quyền để xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

b) Các cơ quan chức năng thường xuyên trao đổi thông tin về việc cơ sở ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT có dấu hiệu vi phạm đến các cơ quan chức năng có liên quan để chủ động, phối hợp tiến hành xử lý vi phạm của cơ sở ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

Chương III **TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

Điều 10. Công an tỉnh

1. Là cơ quan đầu mối, chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức triển khai, xây dựng các văn bản chỉ đạo thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về ANTT đối với các cơ sở hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT tại tỉnh Tuyên Quang; hướng dẫn, đôn đốc các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

2. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, các cơ quan có liên quan, cơ quan thông tin đại chúng và các tổ chức đoàn thể triển khai công tác tuyên truyền, phổ

biển giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức cho các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

3. Hướng dẫn thống nhất việc tiếp nhận, thẩm định hồ sơ trước khi cấp mới, cấp đổi, cấp lại và thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự; thực hiện chế độ hậu kiểm đối với người chịu trách nhiệm về ANTT và các điều kiện thực tế tại các cơ sở kinh doanh; sát hạch, cấp chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ cho nhân viên dịch vụ bảo vệ; cấp các loại giấy tờ, tài liệu chứng minh bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy đối với các khu vực kinh doanh và kho bảo quản nguyên liệu, hàng hóa cho các cơ sở để hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT theo quy định của pháp luật và các quy định, hướng dẫn hiện hành.

4. Phối hợp cung cấp thông tin cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho người đại diện theo pháp luật hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT phục vụ công tác quản lý khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

5. Tuyên truyền, huấn luyện và cấp Giấy chứng nhận huấn luyện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; phê duyệt, thực tập phương án chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Tăng cường kiểm tra các cơ sở hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT thuộc diện quản lý phòng cháy, chữa cháy có quy mô lớn, cơ sở vật chất hoạt động phức tạp, tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy nổ theo quy định của Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và các quy định hướng dẫn hiện hành.

6. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh xử lý vi phạm về ANTT theo thẩm quyền; tổ chức tốt công tác quản lý và phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn xử lý các hành vi lợi dụng ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT để thực hiện tội phạm hoặc có hành vi vi phạm pháp luật khác.

7. Sơ kết, tổng kết việc thực hiện Quy chế phối hợp quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh; kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản vi phạm pháp luật về ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

Điều 11. Sở Tài chính

1. Phối hợp với Công an tỉnh tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quy định việc thu, quản lý, sử dụng phí thẩm định điều kiện về ANTT trong cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT và phí sát hạch cấp giấy Chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ cho nhân viên nghiệp vụ bảo vệ khi có văn bản quy định của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

2. Phối hợp với Công an tỉnh thẩm định dự toán, quyết toán kinh phí để duy trì hoạt động quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Phối hợp cung cấp thông tin cấp mới, cấp thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của đơn vị trực thuộc phục vụ công tác quản lý khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

4. Phân công phòng nghiệp vụ chuyên môn thuộc Sở làm đầu mối để thực hiện Quy chế này. Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan có liên quan tiến hành kiểm tra các cơ sở hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo nội dung trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp (*yêu cầu doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT đối với nhà đầu tư nước ngoài theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi doanh nghiệp không đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của pháp luật*).

5. Phối hợp với Công an tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh và kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung những quy định không phù hợp với tình hình thực tế.

6. Định kỳ hằng quý (*trước ngày 15 tháng cuối quý*) cung cấp, trao đổi thông tin về đăng ký thành lập doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc có đăng ký ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo định kỳ hoặc đột xuất về Công an tỉnh để phối hợp quản lý.

Điều 12. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Chủ trì phối hợp với các ngành chức năng phân công cán bộ có chuyên môn tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành (khi có kế hoạch); tăng cường kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú, karaoke, vũ trường, in. Qua đó, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những sơ hở, thiếu sót; hướng dẫn các cơ sở chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật; kiên quyết không cấp hoặc thu hồi Giấy phép kinh doanh đối với các cơ sở không đảm bảo những điều kiện theo quy định.

2. Thường xuyên kiểm tra việc treo bảng, biển hoặc các hình thức quảng cáo khác của các cơ sở kinh doanh ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo thẩm quyền đảm bảo đúng quy định của pháp luật và Quy hoạch quảng cáo.

3. Phối hợp với các cơ quan chức năng tăng cường công tác quản lý nhà nước trong việc thẩm định, cấp giấy phép, xếp hạng đối với các cơ sở kinh doanh các dịch vụ văn hóa, thể thao và du lịch (cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú, karaoke, vũ trường, in) theo đúng quy định của pháp luật.

4. Cung cấp, định hướng thông tin cho các cơ quan thông tấn, báo chí, hệ thống thông tin cơ sở thông tin tuyên truyền các thông tin, quy định của pháp luật quy định của Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

5. Định kỳ hằng quý (trước ngày 15 tháng cuối quý) báo cáo đánh giá công tác quản lý các cơ sở kinh doanh ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo thẩm quyền và tham gia kiến nghị các biện pháp phù hợp với thực tế tại địa phương về Công an tỉnh để phối hợp quản lý theo quy định.

Điều 13. Sở Y tế

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phòng chống tệ nạn mại dâm; đảm bảo các điều kiện hoạt động kiểm tra liên ngành theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và quy định của pháp luật.

2. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước trong việc thẩm định, cấp giấy phép hoạt động kinh doanh dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ.

3. Phối hợp các ngành liên quan để nắm bắt thông tin, tình hình các vụ việc xảy ra trong các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT liên quan đến tổ chức, sử dụng trái phép chất ma túy và tổ chức hoạt động mại dâm; hỗ trợ nạn nhân bị mua, bán người và người bán dâm để tiếp cận các dịch vụ xã hội để hoà nhập cộng đồng, ổn định cuộc sống.

4. Phối hợp với các cơ quan chức năng và phân công cán bộ có chuyên môn tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành (khi có kế hoạch); quản lý chặt chẽ hoạt động của các cơ sở kinh doanh dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ thuộc chức năng, thẩm quyền quản lý.

Điều 14. Sở Nội vụ

Tổ chức hướng dẫn, phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về lao động, việc làm và các nội dung liên quan đến ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT đến các tổ chức, cá nhân có liên quan; thực hiện kiểm tra, giám sát việc ký kết hợp đồng lao động đối với người lao động làm việc tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT, nhằm đảm bảo quyền lợi hợp pháp của người lao động và tuân thủ đúng quy định của pháp luật lao động hiện hành.

Điều 15. Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng các chuyên mục, chương trình; bố trí thời lượng hợp lý, nội dung cụ thể để tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Nhân dân trong phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi vi phạm liên quan đến hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

Điều 16. Sở Công Thương

1. Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác quản lý cơ sở kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp; cơ sở kinh doanh ngành nghề có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; tiền chất thuốc nổ; kinh doanh khí theo chức năng nhiệm vụ được phân công.

2. Chủ trì phối hợp với các ngành chức năng tổ chức tuyên truyền, phổ biến, kiểm tra định kỳ, đột xuất; giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với cơ sở kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp; cơ sở kinh doanh ngành nghề có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; tiền chất thuốc nổ; kinh doanh khí trên địa bàn tỉnh; đồng thời phối hợp với Công an tỉnh (qua Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội) để theo dõi quản lý.

3. Định kỳ hằng quý (trước ngày 15 tháng cuối quý) cung cấp danh sách và đánh giá công tác quản lý các lĩnh vực kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp; kinh doanh ngành nghề có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; tiền chất thuốc nổ; kinh doanh khí trên địa bàn tỉnh theo chức năng nhiệm vụ được phân công về Công an tỉnh để phối hợp quản lý theo quy định.

Điều 17. Sở, ban, ngành khác có liên quan

1. Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị chức năng thuộc ngành, lĩnh vực được phân công tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực quản lý chuyên ngành có liên quan đến ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT do Sở, ngành mình quản lý.

3. Phối hợp với Công an tỉnh thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các điều kiện về ANTT của các cơ sở kinh doanh có liên quan đến Sở, ngành mình quản lý theo thẩm quyền.

4. Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

Điều 18. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Chỉ đạo các cơ quan, tổ chức tại địa phương thực hiện:

1. Tăng cường quản lý nhà nước về ANTT đối với các cơ sở hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo ngành, lĩnh vực, địa bàn được pháp luật quy định theo phân công, phân cấp, chấn chỉnh kịp thời những tồn tại, thiếu sót trong quản lý nhà nước; phát hiện, xử lý nghiêm, minh bạch các hành vi vi phạm trong quá trình hoạt động kinh doanh.

2. Chỉ đạo các phòng, ban, bộ phận nghiệp vụ, chuyên môn có liên quan thẩm định các điều kiện kinh doanh trước khi cấp Giấy chứng nhận đăng ký Hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với hộ kinh doanh hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện có liên quan thuộc thẩm quyền đảm bảo đúng, đủ theo quy định.

3. Xây dựng quy chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị chức năng có liên quan để phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, xử lý tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác có liên quan đến hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo phân cấp quản lý tại địa phương.

4. Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ ở địa phương: Chỉ đạo, kiểm tra và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; quản lý, kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy đối với cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự theo thẩm quyền.

5. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo định kỳ hoặc đột xuất và kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật tạo hành lang pháp lý để triển khai, tổ chức thực hiện.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 19. Điều khoản thi hành

1. Công an tỉnh có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn đôn đốc các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan trong việc thực hiện Quy chế này. Định kỳ hằng quý (trước ngày 15 tháng cuối quý); hằng năm (trước ngày 15/11), các cơ quan, đơn vị tham gia phối hợp có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện về Công an tỉnh (qua Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh những khó khăn, vướng mắc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh) để xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.